

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAK ĐOA
PHÒNG TƯ PHÁP**

QUY TRÌNH CT-08

**Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch
là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp**

BH/SĐ:01/0

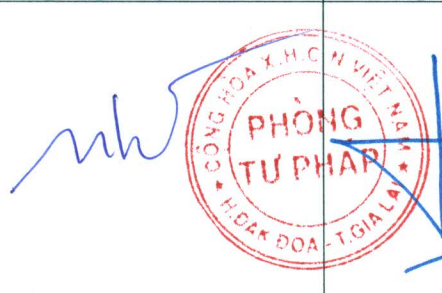
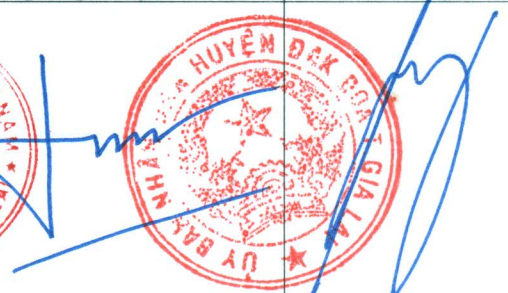
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2090/QĐ-UBND ngày 20
tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Đak Đoa)*

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK ĐỎA	QUY TRÌNH	Mã : QT CT-08
	CHỨNG THỰC CHỮ KÝ NGƯỜI	Lần BH : 01
	DỊCH MÀ NGƯỜI DỊCH LÀ	Ngày hiệu lực: 20/8/2020
	CÔNG TÁC VIÊN DỊCH THUẬT CỦA PHÒNG TƯ PHÁP	Trang : 1/5

1. Những người có liên quan phải đọc, hiểu và thực hiện theo đúng nội dung của tài liệu này
2. Nội dung trong tài liệu này có hiệu lực như sự chỉ đạo của Chủ tịch.
3. Tài liệu được sử dụng phải được phê duyệt, các bản sao phải có dấu hiệu kiểm soát.

PHÂN PHỐI:

NOI NHẬN	SỐ BẢN	NOI NHẬN	SỐ BẢN
Chủ tịch UBND		Thư ký ISO	
Phó Chủ tịch UBND		Chuyên viên	
Trưởng phòng Tư pháp			
.....			
.....			

Trách nhiệm	Soạn thảo	Kiểm tra	Phê duyệt
Chức vụ	Chuyên viên phòng Tư pháp huyện	Trưởng phòng Tư pháp huyện	Chủ tịch UBND huyện
Chữ ký			
Họ và tên	Nguyễn Thị Hoài Nhiên	Đỗ Thành Việt	Phạm Minh Trung

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK ĐỎA	QUY TRÌNH	Mã : QT CT-08
	CHỨNG THỰC CHỮ KÝ NGƯỜI DỊCH MÀ NGƯỜI DỊCH LÀ CÔNG TÁC VIÊN DỊCH THUẬT CỦA PHÒNG TƯ PHÁP	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 20/8/2020
		Trang : 2/5

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

[illegible]

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK ĐỎA	QUY TRÌNH	Mã : QT CT-08
	CHỨNG THỰC CHỮ KÝ NGƯỜI DỊCH MÀ NGƯỜI DỊCH LÀ CÔNG TÁC VIÊN DỊCH THUẬT CỦA PHÒNG TƯ PHÁP	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 20/8/2020
		Trang : 3/5

1. MỤC ĐÍCH

Tham mưu giúp UBND huyện giải quyết thủ tục hành chính nhanh gọn, chính xác, kịp thời, không gây phiền hà cho tổ chức, công dân, đảm bảo đúng thời gian quy định.

2. PHẠM VI

Áp dụng đối với:

- Các cá nhân có nhu cầu chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp.
- Phòng Tư pháp huyện lưu trữ hồ sơ, sổ chứng thực.

STT	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
1	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của phòng Tư pháp

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1 của quy trình này.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- TTHC: Thủ tục hành chính
- UBND: Ủy ban nhân dân

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở pháp lý
	<u>1. Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;</u> <u>2. Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực.</u> <u>3. Thông tư 01/2020/TT-BTP ngày 3/3/2020 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.</u>
5.2	Thành phần hồ sơ
	- Bản dịch đính kèm giấy tờ, văn bản cần dịch
5.3	Số lượng hồ sơ
	Không quy định
5.4	Thời gian xử lý
	Trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo nếu tiếp nhận sau 15 giờ, hoặc có thể kéo dài hơn thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo hoặc kéo dài thời gian quy định thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK ĐỎA	QUY TRÌNH	Mã : QT CT-08
	CHỨNG THỰC CHỮ KÝ NGƯỜI DỊCH MÀ NGƯỜI DỊCH LÀ CÔNG TÁC VIÊN DỊCH THUẬT CỦA PHÒNG TƯ PHÁP	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 20/8/2020
		Trang : 4/5

	rõ thời gian (ngày, giờ) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện. (Bưu điện huyện)			
5.6	Lệ phí			
	10.000 đồng/trường hợp (trường hợp được hiểu là một hoặc nhiều chữ ký trong một giấy tờ, văn bản).			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Người dịch yêu cầu chứng thực chữ ký nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện. Người dịch phải xuất trình các giấy tờ sau đây: - Bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu còn giá trị sử dụng; - Bản chính hoặc bản sao từ sổ gốc, bản sao có chứng thực bằng cử nhân ngoại ngữ trở lên về thứ tiếng nước ngoài cần dịch hoặc có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với thứ tiếng nước ngoài cần dịch.	Công dân có nhu cầu	Trong ngày; nếu sau 15 giờ trả vào ngày tiếp theo; hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực	
B2	Chuyên viên phòng Tư pháp kiểm tra giấy tờ yêu cầu chứng thực, nếu thấy đủ giấy tờ theo quy định và giấy tờ, văn bản được dịch không thuộc các trường hợp giấy tờ, văn bản không được dịch để chứng thực chữ ký người dịch	Chuyên viên phòng Tư pháp huyện		Giấy biên nhận hồ sơ (hệ thống điện tử)

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK ĐOA	QUY TRÌNH	Mã : QT CT-08
	CHỨNG THỰC CHỮ KÝ NGƯỜI DỊCH MÀ NGƯỜI DỊCH LÀ CÔNG TÁC VIÊN DỊCH THUẬT CỦA PHÒNG TƯ PHÁP	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 20/8/2020
		Trang : 5/5

	thì thực hiện chứng thực			
B3	- Ghi đầy đủ lời chứng chứng thực chữ ký người dịch theo mẫu quy định; - Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu của cơ quan, tổ chức thực hiện chứng thực và ghi vào sổ chứng thực.	Chuyên viên phòng Tư pháp huyện		Qua hệ thống điện tử
B4	Trả lại hồ sơ cho công dân	Chuyên viên phòng Tư pháp huyện		Qua hệ thống điện tử
B5	Thống kê và theo dõi kết quả thực hiện TTHC	Chuyên viên phòng Tư pháp huyện	Hàng tháng	Qua hệ thống điện tử

6. BIỂU MẪU VÀ PHỤ LỤC

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.		Mẫu Giấy biên nhận hồ sơ (điện tử)

7. HỒ SƠ LƯU

Hồ sơ chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp, được lưu gồm các thành phần sau:

TT	Tên hồ sơ
1.	Giấy biên nhận hồ sơ
2.	Sổ thống kê kết quả thực hiện TTHC
3.	Sổ chứng thực chữ ký người dịch
4.	Hồ sơ chứng thực, văn bản, giấy tờ chứng thực.
<i>Hồ sơ được lưu tại phòng Tư pháp huyện Đak Đoa theo quy định</i>	